

KẾ HOẠCH
Tổ chức Hội giảng nhà giáo Giáo dục nghề nghiệp năm 2021

Căn cứ Quyết định số 1161/2004/QĐ - BLĐT BXH ngày 11/8/2004 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và xã hội về việc ban hành quy định Hội giảng giáo viên dạy nghề;

Trường Cao đẳng Lào Cai xây dựng kế hoạch tổ chức Hội giảng Nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp trường năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, khuyến khích, động viên nhà giáo trong Nhà trường thường xuyên học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; lập thành tích chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ các cấp và các ngày Lễ lớn của dân tộc.

- Thông qua Hội giảng đánh giá năng lực trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm của các nhà giáo, trên cơ sở đó có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm cho đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đào tạo của Nhà trường; Đồng thời, tạo động lực cho nhà giáo phấn đấu, hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, phát triển nghề nghiệp; góp phần nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn; đẩy mạnh các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; khuyến khích, động viên, tạo cơ hội cho nhà giáo học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong giảng dạy; đánh giá năng lực giảng dạy thực tế của đội ngũ nhà giáo; là cơ sở để các đơn vị, Ban giám hiệu Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

- Là đợt sinh hoạt chuyên môn sâu rộng để đội ngũ nhà giáo giao lưu, trao đổi và học tập kinh nghiệm trong công tác chuyên môn. Phát hiện các nhân tố điển hình trong chuyên môn để biểu dương khen thưởng.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức Hội giảng theo đúng theo quy định về Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động TB&XH và theo Hướng dẫn số 02/HD-BTCHG ngày 27/8/2020 về Hướng dẫn Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp năm 2020 của Ban tổ chức Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp trường Cao đẳng Lào Cai. Đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả; đánh giá trung thực, khách quan, công tâm, chính xác.

- Tất cả các nhà giáo trong nhà trường coi đây là đợt sinh hoạt chuyên môn quan trọng trong năm học để nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Các đồng chí lãnh đạo khoa và nhà giáo thuộc khoa phải tham gia dự giảng cấp khoa; làm tốt công tác chuẩn bị về nội dung bài giảng, thiết bị, mô hình học cụ, các phương tiện dạy học để phục vụ cho các bài giảng.

II. THÀNH PHẦN, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC HỘI GIẢNG

1. Thành phần tham gia Hội giảng cấp trường

- Là các nhà giáo đã tham gia trình giảng cấp khoa đạt điểm trình giảng cao và được khoa chọn cử tham gia Hội giảng cấp trường.

- Việc lựa chọn nhà giáo tham gia Hội giảng cấp trường căn cứ vào kết quả Hội giảng cấp khoa và theo thứ tự nhà giáo có điểm đánh giá trình giảng từ cao xuống thấp.

2. Nội dung Hội giảng:

a. Đăng ký bài giảng:

Nhà giáo đăng ký thực hiện trình giảng 01 bài lý thuyết hoặc 01 bài giảng tích hợp hoặc 01 bài giảng thực hành. Nội dung bài giảng do nhà giáo tự chọn nằm trong chương trình môn học/mô đun của các nghề nhà trường đã được cấp phép đào tạo. Các bài giảng đã tham gia Hội giảng các cấp 03 năm trở lại đây không được tham gia Hội giảng cấp trường năm 2021.

b. Hồ sơ bài giảng:

- Hồ sơ bài giảng thực hiện theo quy định, phải được lãnh đạo đơn vị ký duyệt, nộp về Ban tổ chức Hội giảng trước ít nhất một tuần so với ngày diễn ra Hội giảng.

- Mẫu giáo án thực hiện theo quy định hiện hành của Trường Cao đẳng Lào Cai.

- Riêng mẫu giáo án bộ môn văn hóa phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c. Thời gian trình giảng

- Bài giảng lý thuyết (thời gian trình giảng 45 phút); bài giảng thực hành (phần trình giảng ban đầu, thời gian trình giảng 60 phút); bài giảng tích hợp (thời gian trình giảng 60 phút)

d. Đối tượng HSSV: Là HSSV thực của các lớp hoặc HSSV giả định (bố trí từ HSSV thực của các lớp đối với nghề không bố trí được HSSV đúng chuyên ngành), số lượng từ 2-6 HSSV phụ thuộc vào từng nghề.

3. Hình thức tổ chức hội giảng

a. Đối với cấp khoa, trung tâm (gọi chung là cấp khoa)

- Xây dựng lịch Hội giảng của đơn vị, tổ chức cho nhà giáo đăng ký bài giảng và tiến hành dự giảng nhà giáo đơn vị mình theo tiến độ, kế hoạch giảng dạy thực tế (*trước khi tổ chức Hội giảng 7 ngày các đơn vị gửi lịch Hội giảng của đơn vị về Ban giám hiệu và các phòng, khoa liên quan để theo dõi và phối hợp dự giảng*).

- Sử dụng mẫu phiếu đánh giá bài giảng kèm theo kế hoạch này

- Các đơn vị tổ chức đánh giá kết quả bài giảng, góp ý, rút kinh nghiệm cho bài giảng của nhà giáo, mỗi bài giảng bố trí ít nhất 2/3 số nhà giáo trong khoa (tổ chuyên môn) dự và đánh giá. Sau khi kết thúc Hội giảng, các đơn vị lập báo cáo kết quả thực hiện Hội giảng của đơn vị (kèm theo kết quả tổng hợp điểm của từng nhà giáo). Đồng thời, căn cứ vào kết quả Hội giảng cấp khoa, các đơn vị lựa chọn những bài giảng điển hình, nhà giáo tiêu biểu; lập danh sách đăng ký tham gia Hội giảng cấp trường gửi về phòng Đào tạo trước ngày 05/10/2021 để tổng hợp chung; những đơn vị nào không nộp báo cáo theo quy định sẽ không được tham gia Hội giảng cấp trường.

b. Đối với cấp trường

- Các đơn vị chọn cử tối thiểu 30% nhà giáo tham gia Hội giảng nhà giáo giáo dục nghề nghiệp cấp trường;

- Trên cơ sở số lượng bài giảng và nhà giáo tham gia Hội giảng do các đơn vị chọn cử, Ban tổ chức Hội giảng sẽ xây dựng Kế hoạch Hội giảng, lịch Hội giảng cấp trường thông báo cho các đơn vị và nhà giáo tham gia.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC HỘI GIẢNG

1. Thời gian

- Thời gian Hội giảng cấp khoa bắt đầu từ tháng 01/2021 đến hết 30/9/2021, Hội giảng cấp khoa được chia đều cho các tháng, tùy vào số lượng nhà giáo từng khoa mà bố trí dự giảng phù hợp, không nên quá 05 nhà giáo/tháng.

- Thời gian tổ chức Hội giảng cấp trường: Dự kiến đầu tháng 11/2021.

2. Địa điểm: Tại phòng học lý thuyết và xưởng thực hành của trường.

IV. KHEN THƯỞNG

1. Ban tổ chức Hội giảng căn cứ vào kết quả đánh giá của Hội đồng giám khảo đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định công nhận nhà giáo dạy giỏi cấp trường và khen thưởng đối với những cá nhân đạt giải theo quy chế.

2. Ngoài ra Ban tổ chức Hội giảng đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho sự thành công của Hội giảng.

V. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Đào tạo NCKH&HTQT là đơn vị thường trực, tham mưu cho Ban giám hiệu xây dựng, triển khai kế hoạch Hội giảng và thành lập Ban tổ chức Hội giảng; giao cho Ban tổ chức Hội giảng thành lập Hội đồng giám khảo, Tiểu ban thư ký Hội giảng theo quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, chuẩn bị các Quy định Hội giảng, phiếu đánh giá bài giảng và các biểu mẫu để phục vụ cho Hội giảng.

2. Phòng Tổ chức hành chính chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho công tác Hội giảng.

3. Phòng Kế hoạch tài chính thiết bị dự toán kinh phí phục vụ cho Hội giảng, chuẩn bị vật tư trên cơ sở dự trù vật tư của các đơn vị có nhà giáo tham gia Hội giảng đã được duyệt.

4. Các khoa chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội giảng cấp khoa. Sau khi Hội giảng cấp khoa, các đơn vị báo cáo kết quả Hội giảng và lập danh sách nhà giáo tham gia hội giảng cấp trường, chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, dự trù vật tư, phục vụ cho các bài giảng; lưu hồ sơ Hội giảng cấp khoa làm minh chứng kiểm định và phục vụ công tác thanh, kiểm tra sau này.

5. Chế độ báo cáo: Các Khoa, Trung tâm thực hiện báo cáo công tác Hội giảng cấp khoa vào báo cáo hàng tháng theo quy định của phòng Tổ chức Hành chính, một bản gửi về phòng Đào tạo, NCKH&HTQT để tổng hợp.

Trên đây là kế hoạch tổ chức Hội giảng năm 2021. Yêu cầu các Phòng, Khoa, Trung tâm tổ chức thực hiện theo đúng thời gian quy định, đạt kết quả cao nhất./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH (để biết);
- Ban giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các Phòng, Khoa, Trung tâm (t/h);
- Website trường;
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Đức Bình



HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
PHIẾU DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG LÝ THUYẾT

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá
I	Chuẩn bị bài giảng	3.0	
1	Chuẩn bị được hồ sơ bài giảng đủ và đúng theo quy định.	0.5	
2	Xác định đúng và đủ mục tiêu của bài giảng.	1.0	
3	Giáo án thể hiện đủ các bước lên lớp, có dự kiến các hoạt động của người dạy, người học và phân bố thời gian cho từng nội dung phù hợp.	1.0	
4	Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài giảng.	0.5	
II	Năng lực sư phạm	8.0	
1	Trang phục phù hợp; Phong thái tự tin; diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.	1.0	
2	Bao quát được lớp học.	0.5	
3	Đặt vấn đề, chuyên tiếp vấn đề phù hợp, sinh động, nêu rõ mục tiêu của bài giảng.	0.5	
4	Sử dụng phương tiện dạy học phù hợp với phương pháp dạy học, giúp người học tiếp thu được bài.	3.0	
5	Xử lý tốt các tình huống sư phạm.	0.5	
6	Phát huy được tính tích cực, chủ động của người học.	1.0	
7	Kết hợp dạy học với việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.	1.0	
8	Thực hiện đúng, đủ các bước lên lớp theo giáo án.	0.5	
III	Năng lực chuyên môn	6.0	
1	Lựa chọn được khối lượng kiến thức phù hợp với mục tiêu bài giảng và đối tượng người học.	1.5	
2	Nội dung kiến thức chuyên môn chính xác; có cập nhật, bổ sung kiến thức mới, thực tiễn nghề nghiệp	3.0	
3	Cấu trúc bài giảng logic, phù hợp.	1.5	
IV	Đánh giá kết quả của người học	2.0	
1	Xây dựng được tiêu chí đánh giá kết quả đạt được của người học rõ ràng, đầy đủ.	0.5	
2	Chuẩn bị được phương tiện, công cụ đánh giá (phiếu giao bài tập, phiếu đánh giá, bảng biểu ...) phù hợp.	0.5	
3	Lựa chọn được phương pháp đánh giá phù hợp, tin cậy.	0.5	
4	Thông báo rõ ràng và chính xác kết quả đánh giá cho người học.	0.5	
V	Thời gian thực hiện bài giảng	1.0	
1	Sớm, muộn ≤ 1 phút	1.0	
2	Sớm, muộn từ > 1 đến ≤ 3 phút	0.5	
3	Sớm, muộn từ > 3 đến ≤ 5 phút	0.0	
4	Sớm, muộn > 5 phút bài giảng: Không xếp loại bài giảng.		
Tổng số điểm		20	
Tổng số điểm đánh giá (Bằng chữ):			

Lào Cai, ngày tháng năm 2021
NGƯỜI DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ

Mẫu phiếu dự giờ thực hành ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-CDLC
ngày tháng năm 2021 của trường Cao đẳng Lào Cai



HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021 PHIẾU DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG THỰC HÀNH

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

STT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá
I	Chuẩn bị bài giảng	3.0	
1	Chuẩn bị được hồ sơ bài giảng đúng và đủ theo quy định	0.5	
2	Xác định đúng và đủ mục tiêu của bài giảng	1.0	
3	Giáo án thể hiện đủ các bước lên lớp, có dự kiến các hoạt động của người dạy, người học và phân bổ thời gian cho từng nội dung phù hợp.	1.0	
4	Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu tiêu hao, đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài giảng; có phiếu hướng dẫn luyện tập, đảm bảo hình thành kỹ năng cho người học.	0.5	
II	Năng lực sư phạm	8.0	
1	Trang phục phù hợp; Phong thái tự tin; diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.	1.0	
2	Bao quát được lớp học.	0.5	
3	Đặt vấn đề, chuyển tiếp vấn đề phù hợp, sinh động, nêu rõ mục tiêu của bài giảng.	0.5	
4	Sử dụng phương tiện dạy học phù hợp với phương pháp dạy học, giúp người học tiếp thu được bài.	1.0	
5	Lựa chọn đúng các bước, các thao tác cần làm mẫu.	1.0	
6	Xử lý tốt các tình huống sư phạm.	0.5	
7	Phát huy được tính tích cực, chủ động của người học.	1.0	
8	Tổ chức tốt quá trình hướng dẫn.	1.0	
9	Kết hợp hướng dẫn thực hành với giáo dục phẩm chất, tác phong nghề nghiệp cho người học.	1.0	
10	Thực hiện đúng, đủ các bước hướng dẫn theo giáo án.	0.5	
III	Năng lực chuyên môn	8.0	
1	Lựa chọn được khối lượng kỹ năng phù hợp với mục tiêu của bài giảng và đối tượng người học.	2.0	
2	Trình tự các bước thực hành đảm bảo tính lôgic, khoa học, sát với thực tiễn nghề nghiệp.	2.0	
3	Thao tác mẫu thuần thục, chuẩn xác; sản phẩm đạt yêu cầu.	2.0	
4	Phân tích được các sai hỏng thường gặp, biện pháp xử lý và phòng tránh.	1.0	
5	Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị. (Nếu xảy ra mất an toàn, tai nạn cho người và làm hư hỏng thiết bị: Không xếp loại bài giảng).	0.5	
6	Thực hiện tốt vệ sinh lao động.	0.5	
IV	Thời gian thực hiện bài giảng	1.0	
1	Sớm, muộn ≤ 1 phút	1.0	
2	Sớm, muộn > 1 phút đến ≤ 3 phút	0.5	
3	Sớm, muộn > 3 phút đến ≤ 5 phút	0.0	
4	Sớm, muộn > 5 phút bài giảng: Không xếp loại bài giảng		
Tổng số điểm		20	
Tổng số điểm đánh giá (Bằng chữ):			



HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021 PHIẾU DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ BÀI GIẢNG TÍCH HỢP

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

Mẫu phiếu dự giờ thực hành ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-CDLC
ngày tháng năm 2021 của trường Cao đẳng Lào Cai

STT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá
I	Chuẩn bị bài giảng	3.0	
1	Chuẩn bị được hồ sơ bài giảng đúng và đủ theo quy định.	0.5	
2	Xác định đúng và đủ mục tiêu của bài giảng.	1.0	
3	Giáo án thể hiện đủ các bước lên lớp, có dự kiến các hoạt động của người dạy, người học và phân bổ thời gian cho từng nội dung phù hợp.	1.0	
4	Chuẩn bị thiết bị, dụng cụ, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu tiêu hao, đồ dùng dạy học phù hợp với nội dung bài giảng.	0.5	
II	Năng lực sư phạm	8.0	
1	Trang phục phù hợp; Phong thái tự tin; diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu.	1.0	
2	Bao quát được lớp học.	0.5	
3	Đặt vấn đề, chuyên tiếp vấn đề phù hợp, sinh động, nêu rõ mục tiêu của bài giảng.	0.5	
4	Sử dụng phương tiện dạy học phù hợp với phương pháp dạy học, giúp người học tiếp thu được bài.	1.0	
5	Kết hợp phù hợp giữa dạy kiến thức và kỹ năng để thực hiện được mục tiêu của bài giảng.	2.0	
6	Xử lý tốt các tình huống sư phạm.	0.5	
7	Phát huy được tính tích cực, chủ động của người học.	0.5	
8	Thực hiện đúng, đủ các bước lên lớp theo giáo án.	0.5	
9	Tổ chức luyện tập phù hợp, đảm bảo hình thành kỹ năng, thái độ cho người học.	1.5	
III	Năng lực chuyên môn	6.0	
1	Lựa chọn được khối lượng kiến thức, kỹ năng phù hợp với mục tiêu của bài giảng và đối tượng người học.	1.0	
2	Nội dung kiến thức chuyên môn chính xác; có cập nhật, bổ sung kiến thức mới, thực tiễn nghề nghiệp.	1.0	
3	Trình tự các bước thực hành đảm bảo tính lôgic, khoa học, sát với thực tiễn nghề nghiệp.	1.0	
4	Lựa chọn đúng thao tác làm mẫu và thao tác mẫu chuẩn xác, thuần thục.	1.5	
5	Phân tích được các sai hỏng thường gặp, biện pháp xử lý và phòng tránh.	0.5	
6	Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị. (Nếu xảy ra mất an toàn, tai nạn cho người và làm hư hỏng thiết bị: Không xếp loại bài giảng).	0.5	
7	Thực hiện tốt vệ sinh lao động.	0.5	
IV	Đánh giá kết quả của người học	2.0	
1	Xây dựng được tiêu chí đánh giá kết quả đạt được của người học rõ ràng, đầy đủ.	0.5	
2	Chuẩn bị được phương tiện, công cụ đánh giá (phiếu giao bài tập, phiếu đánh giá, bảng biểu ...) phù hợp.	0.5	
3	Lựa chọn được phương pháp đánh giá phù hợp, tin cậy.	0.5	
4	Thông báo rõ ràng và chính xác kết quả đánh giá cho người học.	0.5	

Mẫu phiếu đánh giá thiết bị ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-CĐLC
ngày tháng năm 2021 của trường Cao đẳng Lào Cai



HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
PHIẾU ĐÁNH GIÁ THIẾT BỊ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TỰ
LÀM SỬ DỤNG TRONG BÀI GIẢNG

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá
1	Trực quan hóa thông tin, thể hiện được những đặc trưng, khái quát hóa được nguyên lý, cấu tạo hoặc vận hành của vật thật hay hệ thống thật với độ chính xác từ tổng thể đến chi tiết; thể hiện tính sáng tạo về ý tưởng hoặc phương pháp thực hiện.	1.0	
2	Có kích thước hoặc tỷ lệ hợp lý, dễ quan sát, dễ sử dụng, dễ bảo quản; đảm bảo tính an toàn lao động, ít hao tổn nguyên liệu, không gây ô nhiễm.	1.0	
3	Có màu sắc hài hòa, đảm bảo tính thẩm mỹ và thu hút sự chú ý của người học.	1.0	
4	Sử dụng giảng dạy được nhiều nội dung trong bài giảng; hỗ trợ quá trình hình thành năng lực thực hiện của người học.	4.0	
5	Sử dụng đúng lúc, đủ cường độ và phù hợp với phương pháp giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng bài giảng.	3.0	
Tổng điểm		10.0	
Đánh giá bằng chữ:			

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

NGƯỜI DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ



Mẫu phiếu đánh giá thiết bị ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-CDLC
ngày tháng năm 2021 của trường Cao đẳng Lào Cai

HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
PHIẾU ĐÁNH GIÁ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG BÀI GIẢNG

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đánh giá
1	Đa dạng cách truyền tải thông tin (nghe, nhìn; tĩnh, động).	2.0	
2	Nội dung thiết kế trên các slides khoa học, phù hợp với bài giảng (bảng biểu, hình ảnh, âm thanh, màu sắc, phong chữ, cỡ chữ, ...).	2.0	
3	Giao diện đẹp, hấp dẫn, sinh động.	2.0	
4	Giáo viên làm chủ được việc sử dụng công nghệ thông tin, thao tác thành thạo.	2.0	
5	Kết hợp hài hòa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong nội dung bài giảng và với các phương pháp dạy học; giờ giảng đạt hiệu quả cao.	2.0	
Tổng điểm		10.0	
Đánh giá bằng chữ:			

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

NGƯỜI DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY
(dành cho giáo viên dạy văn hóa)

I. CÁCH ĐÁNH GIÁ

Xếp loại	Yêu cầu	Điểm
Tốt	Thực hiện đầy đủ, linh hoạt, thành thạo, hiệu quả các nội dung của tiêu chí.	2,0
Khá	Các nội dung của tiêu chí được thực hiện đầy đủ, linh hoạt, hiệu quả, có thiếu sót nhỏ nhưng không nghiêm trọng.	1.5
Trung bình	Các nội dung của tiêu chí được thực hiện tương đối đầy đủ, đôi khi chưa linh hoạt, hiệu quả chưa cao, còn thiếu sót trong tổ chức thực hiện.	1,0
Yếu	Còn nhiều thiếu sót trong thực hiện các nội dung của tiêu chí, giáo viên bỏ qua các yêu cầu trong khi có điều kiện thực hiện.	0,5
Kém	Thực hiện các nội dung của tiêu chí còn thiếu sót trầm trọng.	0

II. CÁCH XẾP LOẠI GIỜ DẠY

(Cho điểm lẻ đến 0,5 điểm)

1. Loại giỏi:

- Điểm tổng cộng từ 17 đến 20 điểm.
- Các tiêu chí 2, 3, 4 đạt điểm tối đa; các tiêu chí 7, 8, 10 đạt từ 1,5 điểm trở lên; các tiêu chí khác từ 1,0 điểm trở lên.

2. Loại khá:

- Điểm tổng cộng từ 13,0 đến 16,5 điểm.
- Các tiêu chí 2, 3 đạt điểm tối đa; các tiêu chí 4, 7, 10 đạt từ 1,5 điểm trở lên; các tiêu chí khác đạt từ 0,5 điểm trở lên.

3. Loại Trung bình:

- Điểm tổng cộng từ 10 đến 12,5 điểm.
- Các mục 2, 3, 4 đạt từ 1,5 điểm trở lên; tiêu chí 10 đạt từ 1,0 điểm trở lên không có tiêu chí nào 0 điểm.

4. Loại yếu: Còn lại.

Lưu ý: Nếu tổng điểm đạt loại Giỏi nhưng do điểm tiêu chí mà phải xếp loại

TB thì điều chỉnh xếp loại Khá; tổng điểm đạt loại Khá nhưng do điểm tiêu chí mà phải xếp loại Yếu thì điều chỉnh xếp loại TB.



HỘI GIẢNG NHÀ GIÁO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2021
PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI GIỜ DẠY
(dành cho giáo viên dạy văn hóa)

Họ và tên nhà giáo:

Bộ môn:

Tên bài giảng:

Thời gian: Từ giờ phút đến giờ phút

Người đánh giá:.....

Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Điểm				
		0	0,5	1,0	1,5	2,0
Kế hoạch dạy học	1. Mỗi nhiệm vụ học tập thể hiện rõ mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ, định hướng phát triển phẩm chất, năng lực và yêu cầu về sản phẩm học tập cần đạt được					
	2. Phương án tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp, logic và đảm bảo tiến trình sư phạm; định hướng sử dụng thiết bị dạy học và phương án kiểm tra, đánh giá hợp lý.					
Nội dung dạy học	3. Nội dung chính xác, khoa học, nổi bật trọng tâm, có sự tích hợp, liên hệ thực tế (nếu có) phù hợp, đảm bảo tính giáo dục.					
Tổ chức hoạt động dạy và học	4. Tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch, hình thức tổ chức đa dạng, phù hợp; phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập hợp lý, hấp dẫn, tạo hứng thú cho học sinh; tác phong sư phạm và ngôn ngữ chuẩn mực; phân phối thời gian cho các hoạt động hợp lý.					
	5. Giáo viên theo dõi, quan sát, phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh; có các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích hoạt động học hiệu quả.					
	6. Khả năng tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập; khả năng điều hành, hợp tác, giúp đỡ và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.					
	7. Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh.					
Phương tiện	8. Mức độ hiệu quả hoạt động của giáo viên trong việc phân tích, đánh giá, tổng hợp kết quả hoạt động học của học sinh.					
	9. Hiệu quả sử dụng các phương tiện, thiết bị, đồ dùng thí nghiệm, thực hành trong quá trình tổ chức dạy học.					
Kết quả	10. Mức độ hoàn thành mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ, phát triển phẩm chất và năng lực: Mức độ hình thành các phẩm chất chủ yếu: sống yêu thương, sống tự chủ, sống trách nhiệm; học sinh nắm được kiến thức trọng tâm, có khả năng vận dụng kiến thức để giải quyết bài tập và giải quyết vấn đề thực tiễn.					
Tổng điểm:						20

Xếp loại giờ:.....

Nhận xét của người dự

(Những điểm thành công nổi bật, những tồn tại, hạn chế cần khắc phục).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

NGƯỜI DỰ GIỜ, ĐÁNH GIÁ